



QUÁI VẬT ĐẢO JEKYLL (CH. 11): "CÔNG THỨC ROTHSCHILD" GIÚP TRỰC LỢI TỪ CHIẾN TRANH

Nguồn: G. Edward Griffin, "The Rothschild Formula", in G.E. Griffin, *The Creature from Jekyll Island: A Second Look at the Federal Reserve* (5th Edition) (California: American Media, 2010), Chapter 11.

Biên dịch: Lưu Ngọc Trâm | **Hiệu đính:** Lê Hồng Hiệp

***Nội dung chính:** Sự trỗi dậy của gia tộc Rothschild ở châu Âu; truyền thống của các nhà tài chính trong việc thu lợi từ cả hai phía của xung đột vũ trang; công thức chuyển chiến tranh thành nợ và chuyển nợ quay ngược lại chiến tranh.*

Cho đến giờ chúng ta đã theo sát các nhà khoa học chính trị và tiền tệ trong chủ đề về tiền cùng với lịch sử thao túng nó. Bây giờ ta sẽ vòng lại một chút dọc theo con đường song song để xem xét cùng khung cảnh lịch sử đó dưới một góc độ khác. Trên đường đi, dường như chúng ta sẽ dường như lạc lối vài lần, và bạn sẽ tự hỏi những thứ này có thể liên quan gì đến Cục Dự trữ Liên bang. Hãy tin rằng mọi chuyện đều có lý do của nó và khi chúng ta quay lại với đề tài đang bàn luận thì mối liên hệ sẽ trở nên rõ ràng một cách phủ phàng.

Lợi nhuận từ chiến tranh

Chương này tập trung vào lợi nhuận đến từ chiến tranh và cụ thể hơn là xu hướng của những người thu được những lợi nhuận này sẽ thúc đẩy chính phủ tham gia vào các cuộc xung đột quân sự vì lợi ích cá nhân chứ không vì lý do quốc gia hay lòng yêu nước. Cơ chế để đạt được điều này trong quá khứ phức tạp hơn so với

việc chỉ cho chính phủ tham chiến vay tiền và sau đó thu lãi, dù đây cũng là một phần của quy trình. Lợi ích thu được trên thực tế luôn nằm dưới hình thức giành được sự ưu ái về chính trị trên thị trường. Nhà sử học người Pháp Richard Lewinsohn đã viết năm 1937:

Dù thường được gọi là các chủ ngân hàng, những nhà tài trợ cho chiến tranh trong thời kỳ tiền tư bản... không phải là các chủ ngân hàng theo nghĩa hiện đại của từ này. Không giống với các ngân hàng hiện đại hoạt động bằng tiền gửi của khách hàng [hay trong thời gian gần đây là tiền tạo ra từ con số không bởi các ngân hàng trung ương – chú thích của tác giả], họ hoạt động bằng lượng tài sản mà chính họ tích lũy được hoặc thừa kế và đem cho vay với lãi suất cao. Chính vì vậy những kẻ dám đầu tư vào chiến tranh phải là những kẻ cực kỳ giàu có và đa phần họ đều đúng như vậy cho đến thế kỷ 17.

Tuy nhiên, khi đầu tư vào chiến tranh các chủ nợ giàu có này không hẳn luôn đặt vấn đề lãi suất trên trước hết. Trong vấn đề này họ thường bày tỏ sự phục tùng trước các khách hàng khả kính của mình. Nhưng bù lại họ sẽ đòi đảm bảo cho bản thân các đặc quyền mà từ đó có thể chuyển thành lợi nhuận công nghiệp hay thương mại như là quyền khai thác mỏ hay độc quyền bán hoặc nhập khẩu, vv... Có khi họ còn được quyền thu một số loại thuế nhất định như là một cách đảm bảo cho khoản cho vay của mình. Do đó cho dù các khoản cho vay này mang đến những rủi ro có thực và thường không đem lại nhiều lãi, lợi ích gián tiếp khá đáng kể đủ để những chủ nợ cảm thấy xứng đáng.¹

Triều đại của gia tộc Rothschild

Sẽ không hoàn chỉnh khi bàn đến chức năng của ngân hàng như là một cơ chế tài trợ cho chiến tranh nếu không nhắc đến cái tên Rothschild. Chính Mayer Amschel Rothschild đã nói: “Để tôi phát hành và kiểm soát tiền của quốc gia thì tôi chẳng cần quan tâm ai viết ra luật.”² Nhà viết tiểu sử Frederic Morton đã kết luận rằng triều đại Rothschild: “đã chinh phục thế giới triệt để hơn, xảo quyệt hơn và lâu dài hơn cả thời kỳ Caesar trước đó hay thời kỳ Hitler sau này”.³ Triều đại này bắt đầu vào giữa thế kỷ 18 ở Frankfurt, Đức bởi Mayer Amschel Bauer, con của một thợ kim hoàn. Mayer là thư ký cho Ngân hàng Oppenheimer ở Hanover và sau cùng là thành một cổ đông nhỏ. Sau khi cha ông qua đời, ông quay lại quê hương Frankfurt

¹ Richard Lewinsohn, *The Profits of War through the Ages* (New York: E.P. Dutton, 1937), pp. 55-56.

² Dẫn lời bởi Nghị sĩ Robert L. Owen, nguyên Chủ tịch Ủy ban Thượng viện về Ngân hàng và Tiền tệ và là một trong những nhà bảo trợ của Đạo luật dự trữ liên bang, Kinh tế Quốc gia và Hệ thống Ngân hàng, (Washington, D.C.: U.S. Government Printing Office, 1939), p.99.

³ Frederic Morton, *The Rothschild's: A Family Portrait* (New York: Atheneum, 1962), p.14.

để tiếp tục việc kinh doanh của gia đình. Trước cửa ra vào nhà ông treo hình một chiếc khiên đỏ khắc hình một con chim đại bàng làm biểu tượng của cửa tiệm. Trong tiếng Đức cái khiên đỏ gọi là Rothschild, vì vậy ông đổi tên mình từ Bauer thành Rothschild và thêm hình năm mũi tên vàng được con đại bàng quắp ở móng vuốt, tượng trưng cho năm người con trai của mình.

Vận may của nhà Rothschild bắt đầu khi Mayer áp dụng hoạt động ngân hàng cho vay theo tỉ lệ. Như ta đã biết thì không chỉ có ông ta làm như vậy, nhưng gia tộc Rothschild chiến thắng một cách ngoạn mục trong cuộc đua này. Điều này một phần nhờ vào đầu óc kinh doanh sắc bén của ông ta, một phần do năm người con đặc biệt, cả năm đều trở thành những trung tâm quyền lực về tài chính theo cách riêng. Khi năm người con trưởng thành và học được phép màu của việc biến nợ thành tiền, họ đã vượt ra ngoài phạm vi của Frankfurt và lập thêm các hoạt động trong các trung tâm tài chính không chỉ ở châu Âu mà còn trên khắp thế giới văn minh.

Trong vòng 50 năm đầu của thế kỷ 19, năm anh em đã thực hiện nhiều vụ giao dịch quan trọng nhân danh các chính phủ ở Anh, Pháp, Phổ, Áo, Bỉ, Tây Ban Nha, Naples, Bồ Đào Nha, Brazil, nhiều tiểu quốc thuộc Đức và một số quốc gia nhỏ khác. Họ là chủ ngân hàng riêng của những ông hoàng bà chúa châu Âu. Họ đầu tư các khoản lớn trên thị trường thông qua đại diện ở những nơi xa xôi như Mỹ, Ấn Độ, Cuba và Úc. Họ là người cung cấp tài chính cho Cecil Rhodes, tạo điều kiện cho người này giành được thế độc quyền đối với những mỏ kim cương ở Nam Phi. Ngoài ra họ còn liên kết với công ty De Beers (một hãng khai thác kim cương-NHĐ).⁴

Nhà viết tiểu sử Derek Wilson viết rằng:

Những người đả kích hay gièm pha về ảnh hưởng “xấu xa” của gia tộc Rothschild có một lượng lý do đáng kể biện minh cho sự lo lắng và giận dữ của mình. Cộng đồng các ngân hàng luôn tự hình thành nên “quyền lực thứ năm” gồm những thành viên có khả năng gây ảnh hưởng đến những sự kiện quan trọng nhờ kiểm soát hầu bao của chính phủ. Thế nhưng gia tộc Rothschild lại quyền lực hơn bất kỳ một đế chế tài chính nào từng có trước đó. Gia tộc này kiểm soát một lượng tài sản khổng lồ. Nó hoạt động ở phạm vi quốc tế. Nó hoàn toàn độc lập. Các chính phủ hoàng gia lo sợ vì không kiểm soát được gia tộc này. Các phong trào của người dân ghét gia tộc này vì nó không thỏa theo mong ước người dân. Những người theo chủ nghĩa hợp hiến phần nộ với gia

⁴ Morton, pp. 145, 219.

tộc này bởi ảnh hưởng của nó được thực thi đằng sau hậu trường – một cách bí mật.⁵

Dĩ nhiên bí mật là cần thiết cho sự thành công của bất cứ nhóm lợi ích nào, và gia đình Rothschild là bậc thầy trong lĩnh vực này. Bằng cách đứng phía sau, họ tránh được sức mạnh công kích của dư luận vào bản thân và thay vào đó hướng vào các nhân vật chính trị mà họ kiểm soát phần lớn. Phương pháp này sau đó được những người thao túng tài chính thực hiện rất nhiều và nó cũng được áp dụng đầy đủ bởi những người vận hành Cục Dự trữ Liên bang ngày nay. Wilson tiếp tục:

Sự bí mật đã và vẫn luôn là một đặc trưng cho các hoạt động chính trị của gia tộc Rothschild. Rất hiếm khi thấy họ tham gia vào các cuộc tranh luận công khai về các vấn đề quan trọng. Họ cũng không bao giờ tìm cách giành các chức vụ trong chính quyền. Cho dù sau này khi một vài người trong gia tộc tham gia vào quốc hội, vai trò của họ cũng không nổi bật ở các phòng họp nghị viện tại London, Paris hay Berlin. Tuy nhiên họ vẫn can thiệp vào việc định hình các sự kiện chính mỗi ngày: bằng cách tài trợ hay kìm hãm các quỹ; bằng cách cung cấp cho các chính khách một dịch vụ ngoại giao chính thức; bằng cách ảnh hưởng đến vấn đề bổ nhiệm các vị trí cấp cao; và bằng sự giao thiệp hầu như mỗi ngày với các nhà làm chính sách lớn.⁶

Làm giàu từ buôn lậu

Chiến tranh liên miên ở châu Âu đã tạo những cơ hội cho việc buôn lậu các loại hàng hóa tiêu dùng khan hiếm qua các hàng rào phong tỏa quân sự. Bởi vì gia tộc Rothschild thường tài trợ cho cả hai phía xung đột và có ảnh hưởng chính trị lớn, sự xuất hiện đơn thuần của biểu tượng tấm khiên đỏ trên bao bì da, trên toa xe hay chỉ một lá cờ trên tàu là đủ để đảm bảo sứ giả hay hàng hóa của họ có thể vượt qua các điểm kiểm tra của bất kỳ phe nào. Khả năng miễn trừ này cho phép hàng hóa của họ xuất hiện tại các chợ đen sầm uất về hàng bông, sợi, thuốc lá, cà phê, đường và cây chàm, đồng thời giúp hàng hóa của họ được vận chuyển tự do qua biên giới của Đức, bán đảo Scandinavia, Hà Lan, Tây Ban Nha, Anh và Pháp.⁷ Sự bảo vệ từ chính phủ như vậy có thể xem là một trong những lợi ích gián tiếp tạo ra lợi nhuận thương mại vượt xa lợi nhuận có thể đạt được từ các khoản cho chính phủ vay.

⁵ Derek Wilson, *Rothschild: The Wealth and Power of A Dynasty* (New York: Charles Scribner's Sons, 1988), pp. 79, 98-99.

⁶ Derek Wilson, p. 99.

⁷ Morton, pp. 40-41.

Gần như có thể nói rằng, thất bại của người này là thắng lợi của người kia. Thậm chí cả các nhà viết tiểu sử thiện chí nhất cũng phải thừa nhận rằng trong hơn hai thế kỷ, gia tộc Rothschild đã kiếm lời hậu hĩnh từ chiến tranh và những sự sụp đổ kinh tế, còn những người khác đã phải chịu tổn thất rất lớn.

Napoleon và các chủ ngân hàng

Nếu một bức tranh đáng giá vạn lời nói thì chắc chắn một ví dụ sẽ đáng giá hơn cả tá giải thích. Không có ví dụ nào xác đáng hơn cuộc chiến tranh kinh tế giữa các nhà tài phiệt ở châu Âu thế kỷ 19 và Napoleon Bonaparte. Một thực tế lịch sử dễ bị lãng quên là Napoleon đã khôi phục lại luật pháp và trật tự cho một nước Pháp hỗn loạn sau cuộc cách mạng và chuyển sự tập trung không phải vào chiến tranh mà là vào việc thiết lập sự yên ổn và cải thiện tình hình kinh tế trong nước. Ông đặc biệt quan tâm đến việc tách đất nước và người dân của ông ra khỏi sự kiểm soát của các chủ ngân hàng. R. McNair Wilson trong quyển *Monarchy or Money Power* (Nền quân chủ hay sức mạnh đồng tiền) đã nói:

Ông ra lệnh rằng tiền của Pháp không được xuất đi đâu với bất kỳ lý do gì mà không có sự đồng ý của Chính phủ, và cũng không được phép sử dụng các khoản vay nợ để đáp ứng các chuyện chi tiêu hiện hành về dân sự hay quân sự... Napoleon nhấn mạnh "Chúng ta nên cân nhắc việc các khoản cho vay có thể dẫn tới điều gì để có thể nhận ra sự nguy hiểm của chúng. Vì vậy tôi không có liên quan gì đến chúng và sẽ luôn chiến đấu chống lại chúng."...

Mục tiêu của việc này là để ngăn cản sức mạnh từ giới tài chính có thể gây khó khăn cho Chính phủ như đã từng gây khó khăn cho chính quyền vua Louis XVI. Bonaparte khẳng định, khi một chính quyền bị phụ thuộc vào tiền của các chủ nhà băng thì họ chứ không phải những nhà lãnh đạo chính phủ sẽ kiểm soát tình hình bởi "bàn tay cho luôn đặt trên bàn tay nhận."...

Ông này cũng tuyên bố "tiền không có quê hương, giới tài phiệt không có lòng yêu nước và sự tử tế: mục đích duy nhất của chúng chỉ là lợi nhuận."⁸

Một trong những đòn đầu tiên của Napoleon để chống lại các chủ nhà băng là thành lập ra một Ngân hàng Pháp Quốc (Bank of France) độc lập do chính ông làm chủ tịch. Điều làm các nhà tài phiệt lo ngại không phải là việc ngân hàng này không được tin tưởng và ngân quỹ của chính phủ không bao giờ được cất ở đây mà là việc ông này từ chối đi vay. Điều này là cả tin tốt lẫn tin xấu đối với các nhà tài phiệt. Tin xấu là họ sẽ mất đi các khoản lợi từ tiền lãi dựa trên tiền gửi theo tỷ lệ. Tin tốt

⁸ R. McNair Wilson, *Monarchy or Money Power* (London: Eyre and Spottiswoode, Ltd., 1933), pp. 68, 72.

là nếu không dùng đến các khoản nợ thì họ có thể chắc rằng Napoleon không thể tự bảo vệ mình về mặt quân sự. Chính vì vậy ông này sẽ dễ dàng bị lật đổ và thay thế bởi chính quyền quân chủ cũ của Louis XVI, chính quyền chịu tiếp nhận ảnh hưởng của các chủ ngân hàng. Wilson tiếp tục:

Họ luôn trông vào sự thất bại của ông ta. Không ai tin rằng Napoleon đủ tiền chi trả cho chiến tranh với quy mô lớn khi mà cùng với sự tiêu hủy của đồng tiền Assignat ông đã mất đi nguồn cung tiền giấy.⁹ Ông sẽ tìm ở đâu lượng vàng và bạc cần thiết để duy trì và trang bị cho một quân đội mạnh? Pitt [Thủ tướng Anh] đã dựa vào một liên minh gồm Anh, Áo, Phổ, Nga, Tây Ban Nha, Thụy Điển và nhiều quốc gia nhỏ khác. Khoảng 60.000 người sẽ tham gia vào cuộc chiến. Tất cả nguồn của cải của nước Anh, cũng đồng nghĩa với của cải của thế giới, sẽ được lực lượng áp đảo này tùy ý sửa dụng. Liệu người đàn ông từ đảo Corsica này có thể quy tập được 200.000 quân không? Liệu ông có thể trang bị vũ khí cho họ không? Liệu ông có thể nuôi sống họ không? Nếu viên đạn chì không thể kết thúc đời ông ta thì viên đạn vàng sớm muộn cũng sẽ làm điều đó. Ông sẽ phải như những người hàng xóm của mình, đến với chiếc mũ trên tay để mượn tiền và chấp nhận điều kiện của các chủ ngân hàng...

Ông không thể có được 2.000.000 bảng nên Kho bạc trống rỗng và nguồn tiền kim loại quốc gia cũng vậy. London đầy hứng thú chờ xem vấn đề nan giải này sẽ được giải quyết như thế nào.¹⁰

Và Napoleon đã giải quyết vấn đề này khá đơn giản bằng cách bán bớt một số bất động sản. Những người Mỹ điên khùng đã bỏ ra 3.000.000 bảng để mua một vùng đầm lầy rộng lớn tên là Louisiana.

Kế hoạch hủy diệt nước Mỹ

Napoleon không hề muốn chiến tranh nhưng ông cũng biết rằng những người cai trị tài chính của châu Âu sẽ không bằng lòng với hòa bình trừ khi họ bị buộc phải như vậy do sự thất bại của chế độ bù nhìn hoặc nếu điều đó đem lại lợi ích tiền bạc cho họ theo cách nào đó. Chính vì theo đuổi sách lược thứ hai mà ông đã đe dọa trực tiếp sáp nhập Hà Lan, nước lúc đó đang được anh của ông là vua Louis cai trị. Napoleon biết rằng Hà Lan nợ các chủ ngân hàng người Anh rất nhiều. Nếu Hà Lan bị sáp nhập vào Pháp thì những khoản nợ này sẽ không bao giờ được hoàn trả. Chính vì điều này Napoleon đã đưa ra một đề nghị với các chủ ngân hàng Anh rằng nếu họ có thể thuyết phục chính phủ Anh chấp nhận duy trì hòa bình với Pháp thì

⁹ Assignat là tiền giấy bạc mà sau đó nhanh chóng trở nên vô giá trị trong thương mại và bị tiêu hủy hoàn toàn trong nền kinh tế Pháp.

¹⁰ R. McNair Wilson, pp. 71-72.

ông sẽ để Hà Lan yên. Cuộc thương lượng được tiến hành giữa chủ ngân hàng Pierre-Cesar Labouchere do người Hà Lan gửi đến và chủ ngân hàng người Anh Francis Baring, cha vợ của Labouchere. Cho dù đó là lời đề nghị hấp dẫn với các chủ ngân hàng thì ít nhất trong ngắn hạn điều này cũng đi ngược lại với bản tính của họ khi phải từ bỏ lợi ích của chiến tranh và chủ nghĩa trọng thương. Thế nên họ đã sửa lại lời đề nghị để đưa vào một kế hoạch mà theo đó Anh và Pháp sẽ cùng tập hợp lực lượng để đánh bại nước Mỹ vừa mới giành được độc lập để đưa ít nhất một nửa đất nước có các ngành công nghiệp phát triển của Mỹ về lại dưới sự cai trị của Anh. Kế hoạch khó tin này được chủ nhà băng người Pháp Ouvrard đưa ra nhằm mục đích xâm lược quân sự và chinh phục để sau đó chia chác chiến lợi phẩm. Anh sẽ nhận phần phía Bắc nối liền với Canada trong khi Pháp nhận phần phía Nam. Và Napoleon đã bị dụ dỗ bởi danh xưng "Vua của nước Mỹ". McNair Wilson nói rằng:

Labouchere đã viết cho Baring vào ngày 21 tháng 3 trong đó có gửi kèm một lá thư cho [Ngoại trưởng Anh] Wellesley đã được viết theo lời Ouvrard, nói rằng:

Từ một người chinh phục, ông ta (Napoleon) đang trở thành một người bảo vệ hòa bình, kết quả đầu tiên của cuộc hôn nhân với Marie Louise là việc ông ta sẽ đề nghị hòa bình với Anh. Với quốc gia chúng ta (tức là Anh) thì hòa bình có lợi hơn do ta bị hạn chế bởi biển. Ngược lại Pháp sẽ có lợi nếu tiếp tục chiến tranh bởi điều này giúp Pháp bành trướng vô hạn cũng như thiết lập nên một hạm đội mới, điều không thể thực hiện được trong điều kiện hòa bình. Tại sao Nội các Anh không đề nghị với Pháp tiêu diệt Mỹ, khiến nước này tiếp tục chịu phụ thuộc vào Anh, và thuyết phục Napoleon giúp sức để phá hủy sự nghiệp cả đời của Louis XVI (người hỗ trợ Mỹ giành được độc lập - NHĐ)? Sẽ có lợi hơn cho Anh khi duy trì hòa bình và tăng sức phù phiếm của Napoleon bằng cách công nhận tước hiệu hoàng đế cùng những việc ông ta làm.

Nội các đã thảo luận về lời đề nghị này và chấp thuận nó. Wellesley ngay lập tức tới nhà báo tin tốt cho Baring... Hà Lan có thể và sẽ bị buộc phải trả nợ bằng vàng.

Rất không may rằng Napoleon đã phát hiện chuyện đang diễn ra và từ chối quyết liệt việc tham gia vào kế hoạch tấn công Hoa Kỳ. Ông cho bắt giữ Ouvrard, bãi chức và lưu đày Fouche, đồng thời công bố toàn bộ câu chuyện trước sự thất vọng cùng cực của Wellesley và Baring.¹¹

Điều này không có nghĩa rằng Napoleon là biểu tượng của đức hạnh hay là người ủng hộ những đồng tiền sạch sẽ. Ông từ chối các chủ nhà băng bởi vì sức mạnh tiền tệ của những người này có thể đe dọa quyền tối thượng về sức mạnh chính trị

¹¹ R. McNair Wilson, pp. 81-82.

của ông. Ông cho họ quyền tự do hành động nếu họ phục vụ cho mục đích của quốc gia. Và khi nhu cầu tài chính cho quân sự tạm lắng xuống ông sẽ lên án họ vì tạo ra "lợi nhuận xấu xa" và chiếm lấy khoản này từ họ nhân danh người dân. Nếu các chủ ngân hàng phản kháng, họ sẽ bị tống vào tù.

Và như vậy chiến tuyến đã rõ ràng. Napoleon phải bị thủ tiêu bằng bất cứ giá nào. Nhằm thực hiện điều này Ngân hàng Anh đã cho chính phủ "mượn" một khoản tiền giấy khổng lồ để nước này có thể chi trả cho một lực lượng quân sự áp đảo. Một dòng vàng ổn định được tuồn ra khỏi đất nước để xây dựng quân đội Nga, Phổ và Áo. Nền kinh tế một lần nữa bị chao đảo bởi sức nặng của nợ chiến tranh, và người dân thanh toán các hóa đơn mà không dám cấn nhãn bởi họ không hề biết rằng những khoản này đã bị tính vào tài khoản của họ. Wilson kết thúc câu chuyện như sau:

Các chủ ngân hàng đã thắng. Nhờ có vũ khí và ngoại giao của Anh mà Louis XVIII đã khôi phục được vương quyền của tổ tiên. Các khoản vay nợ được ông tùy ý định đoạt dù Napoleon đã để lại cho nước Pháp một tài khoản cân bằng.

Một năm sau người bị toàn bộ các vua chúa và chủ ngân hàng ở châu Âu gọi là "kẻ tiếm quyền" (tức Napoleon – NPHĐ) đã giành lại được ngai vàng của mình chỉ với 800 lính mà không hề phải nổ một tiếng súng. Lần này ông không có cách nào khác ngoài phải vay nợ để trang trải việc quốc phòng cho nước Pháp. Thành phố London [giới ngân hàng] cho ông vay 5.000.000 bảng và với số tiền này ông đã trang trải cho đội quân vốn sau đó bị Wellington đánh bại trong trận Waterloo.¹²

Vàng cho Công tước xứ Wellington

Một trong những giai đoạn thú vị nhất được ghi lại bởi các nhà viết tiểu sử cho dòng họ Rothschild nhắc đến việc chuyển lậu một lượng vàng lớn để chi cho Công tước xứ Wellington. Công tước này đang cố gắng duy trì và trang bị vũ khí cho một đội quân ở Bồ Đào Nha và ở dãy Pyrenees nằm giữa Tây Ban Nha và Pháp.

Không chắc là Wellington sẽ có thể đánh bại được Napoleon trong trận chiến sắp tới, do vậy Công tước rất khó buộc các chủ ngân hàng và thương nhân người Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha chấp nhận thư hứa trả của mình cho dù nó đã chính thức được chính phủ Anh đảm bảo. Những thư hứa trả này bị mất giá nặng nề và Wellington trở nên hết sức cần tiền vàng. Chính nhờ vậy mà Nathan Rothschild có thể cung cấp dịch vụ của bản thân và của các anh em mình. Bằng cỗ máy buôn lậu

¹² R. McNair Wilson, p. 83.

hiệu quả hoạt động khắp châu Âu, ông có thể cung cấp cho Wellington những thứ đang cần mà vẫn tạo ra lợi nhuận lớn. Nhưng để thực hiện được điều này thì cần phải chuyển vàng ngay dưới mũi Napoleon. Frederic Morton diễn tả tình cảnh như sau:

Chỉ có một cách duy nhất để chuyển tiền: đó là xuyên qua nước Pháp mà quân đội Anh đang chiến đấu. Tất nhiên bộ máy phong tỏa của Rothschild đã có các mắt xích tuyệt vời khắp Đức, Scandinavia và Anh, thậm chí ở Tây Ban Nha và miền Nam nước Pháp. Thế nhưng cần có một bánh răng xảo quyết nữa ở tại chính thủ đô của Napoleon. Và họ đã điều Jacob – kể từ lúc này được gọi là James –con trai út của Mayer.¹³

James chỉ mới 19 tuổi nhưng từ lâu đã được cha huấn luyện nghệ thuật dối trá. Anh ta đến Paris với nhiệm vụ kệp. Đầu tiên anh ta phải cung cấp cho chính quyền Pháp một bản báo cáo giả về sự dịch chuyển nguồn vàng tại Anh chỉ đủ sự thật để báo cáo nghe có lý. Anh ta cho Chính phủ xem lá thư giả chỉ ra rằng người Anh đang vô vọng trong việc ngăn chặn dòng chảy tiền vàng sang Pháp. Thử đoạn này đã thành công khi chính phủ Pháp thật sự đã *khuyến khích* cộng đồng tài chính chấp nhận vàng của Anh và chuyển nó thành giấy bạc có thể được dùng trong thương mại. Thứ hai, James là một liên kết quan trọng trong chuỗi mắt xích tài chính trải dài giữa London và dãy Pyrenees. Anh ta phải phối hợp việc nhận vàng vào Pháp, chuyển nó thành giấy bạc Tây Ban Nha và chuyển những giấy bạc này ra ngoài đến tay Wellington. Tất cả những việc này được anh ta thực hiện với một kỹ năng tuyệt vời nhất là khi tuổi còn nhỏ như vậy. Morton kết luận:

Chỉ trong vòng vài trăm giờ đưa con út của Mayer không chỉ khiến tiền của Anh lần xuyên qua Pháp mà còn tạo nên một phép ảo thuật tài chính để đánh lừa Napoleon. Cậu thanh niên nhà Rothschild đã lừa chính phủ hoàng gia cho phép thực hiện một tiến trình mà sẽ giúp phá hủy chính chính phủ đó...

Cỗ máy gia đình bắt đầu chạy. Nathan gửi các tàu hàng lớn tiền bảng Anh, hàng ounce tiền vàng Bồ Đào Nha, tiền vàng của Pháp (thường được đúc mới ở London) thông qua eo biển Manche. Từ bờ biển James đem chúng đến Paris và chuyển các kim loại này thành tiền giấy thông qua các chủ ngân hàng người Tây Ban Nha. Ở phía nam thủ đô, Kalmann [một con trai khác của Mayer] tiếp nhận số tiền giấy này, vận chuyển dọc hàng ngàn hẻm núi trên dãy Pyrenees và xuất hiện trở lại trong tay Wellington. Salomon [một người con trai khác] hiện diện ở khắp nơi để xử lý các vấn đề, đảm bảo các điểm trung chuyển tiền được phân tán và kín đáo để không ảnh hưởng đến ảo tưởng của người Pháp

¹³ Morton, p. 46.

lẫn tỉ giá đồng bảng của Anh. Amschel ở lại Frankfurt để giúp người cha Mayer điều hành trụ sở chính.

Người Pháp đã đánh hơi thấy một ít mùi sự thật. Đôi khi những người có nghi ngờ được đút lót để từ bỏ sự nghi ngờ đó. Ví dụ như việc cảnh sát trưởng của Calais bỗng nhiên được sống trong xa hoa đến mức sao nhãng và cảm thấy khó khăn trong việc tuân tra bờ biển một cách kỹ càng...

Trong khi Napoleon chiến đấu hết sức mình giữa Mùa đông nước Nga, một dòng tĩn mạch vàng chảy qua nước Pháp đến với đội quân đang chặn ở cửa sau của đế chế.¹⁴

Trong các bữa tiệc tối mấy năm sau, Nathan thường tổng kết lại giai đoạn này như thể nó chỉ đơn thuần là một công chuyện làm ăn hàng ngày. Ông nói:

Công ty Đông Ấn cần bán lượng vàng trị giá 800.000 bảng. Tôi đã đến và mua hết. Tôi biết Công tước Wellington phải có nó. Chính phủ đến và nói rằng họ phải có vàng. Tôi bán vàng cho họ nhưng họ không biết cách chuyển tiền đó cho Công tước ở Bồ Đào Nha. Tôi đảm nhận tất cả và gửi qua Pháp. Đó là phi vụ thành công nhất tôi từng thực hiện.¹⁵

Trận Waterloo

Kết quả cuối cùng của trận Waterloo giữa Wellington và Napoleon có ý nghĩa quyết định đối với châu Âu cả về kinh tế và chính trị. Nếu Napoleon thắng, Anh sẽ lâm vào các vấn đề kinh tế lớn hơn bao giờ hết. Không chỉ mất đi quyền lực và uy tín quốc tế, mà ngay cả ở trong nước người dân cũng sẽ trở nên bất mãn do những hi sinh về con người và tài chính trong thời chiến. Sự thất bại cũng đồng nghĩa với việc không đủ tiền để trả lại những khoản vay lớn mà nước này đã mượn để tham chiến. Vì vậy mà ở thị trường chứng khoán London, nơi các trái phiếu của Chính phủ Anh được đưa ra giao dịch cùng với các loại chứng khoán khác, tất cả đều sụt ruột chờ đợi tin báo kết quả.

Một điều nổi tiếng là dòng họ Rothschild đã phát triển một dịch vụ chuyển phát tư nhân được dùng không chỉ để chuyển vàng và các hàng hóa hữu hình khác mà còn nhanh chóng truyền các *thông tin* có ích cho việc đưa ra các quyết định đầu tư. Cho nên Nathan ở London được kỳ vọng là người đầu tiên biết được tên của người thắng trận ngay khi khói súng thần công tan trên chiến trường. Và họ đã không bị thất vọng. Những tin tức đầu tiên về chiến thắng của Wellington đến Brussels vào khoảng giữa đêm 18 tháng 6 năm 1815 khi đại diện của Rothschild là

¹⁴ Morton, p. 47.

¹⁵ Morton, p. 45.

Rothworth đang sẵn sàng đợi tin. Ông này lại lập tức lên ngựa và khởi hành đến cảng Ostend nơi có một tàu đang chờ sẵn để đưa ông vượt eo biển tới London. Đầu ngày 20 tháng 6, vị sứ giả kiệt sức đập thành thịch vào cửa nhà Nathan 24 giờ trước khi người đưa thư của Wellington, Thiếu tá Henry Percy, tới nơi.

Ít ra thì có một nhà viết tiểu sử thiện chí khẳng định rằng hành động đầu tiên của Nathan là chuyển tin cho Thủ tướng nhưng ban đầu các quan chức chính phủ nghi ngờ tin này bởi nó đi ngược với bản tường thuật mà họ đã nhận được trước đó nói về khó khăn nghiêm trọng của quân Anh. Dù sao đi nữa, chắc chắn rằng hành động thứ hai của Nathan trong buổi sáng là lên đường tới thị trường chứng khoán để đứng ở vị trí trước cây cột quen thuộc.

Mọi con mắt đổ dồn vào khi anh ta bỗng đứng như tuột húng, nhìn đăm đăm vào sàn nhà. Sau đó anh ta ngược nhìn lên và bắt đầu bán ra với biểu hiện thất vọng. Những lời thì thầm lan truyền khắp căn phòng đông đúc, “Nathan đang bán ư?” “Nathan đang *bán!*” “Wellington hẳn là thua trận.” “Các trái phiếu của chính phủ sẽ *không bao giờ* được hoàn trả.” “Bán chúng đi. Bán. Bán!”

Giá sụt giảm, và Nathan tiếp tục bán. Giá tụt thẳng xuống, Nathan vẫn tiếp tục bán. Cuối cùng, giá sụp đổ hẳn và chỉ với một cử động nhẹ, Nathan chuyển hướng ngược lại và mua lại toàn bộ thị trường trái phiếu chính phủ. Chỉ trong vòng vài giờ, anh ta đã mua được toàn bộ số trái phiếu của nước Anh với các giá rất nhỏ so với giá trị của nó.¹⁶

Sidonia

Benjamin Disraeli, Thủ tướng của Anh, đã viết một quyển sách vào năm 1844 tên là *Coningsby*. Đây là một tiểu thuyết chính trị mà qua đó tác giả bày tỏ quan điểm về các vấn đề đương thời. Một trong những nhân vật chính trong sách là nhà tài phiệt tên Sidonia, nhưng tất cả chi tiết về hành động của Sidonia là bản sao chính xác của Ngài Rothschild, người mà Disraeli rất ngưỡng mộ. Trong cái lốt của một tiểu thuyết, chúng ta được đọc về chuyện Rothschild di cư từ Đức sang, các mối liên hệ gia đình và ngân hàng khắp châu Âu, việc ông giải quyết vấn đề vàng cho Wellington và thành công về tài chính của ông sau trận Waterloo. Sau đó Disraeli viết:

¹⁶ The New York Times, số ngày 1 tháng 4 năm 1915 tường thuật rằng Nam tước Nathan Mayer de Rothschild đã cố gắng xin một lệnh của toàn án để ngăn chặn quyển *The Romance of the Rothschilds* viết bởi Ignatious Balla trên cơ sở rằng câu chuyện Waterloo về ông nội anh ta là không đúng sự thật và bôi nhọ. Quan tòa đã tuyên rằng câu chuyện là đúng sự thật, bác bỏ lời thưa kiện và yêu cầu Rothschild phải trả toàn bộ phí hầu tòa.

Châu Âu cần tiền và Sidonia sẵn sàng cho châu Âu mượn. Pháp cần một ít; Áo muốn nhiều hơn; Phổ muốn một chút; Nga cần vài triệu. Sidonia có thể đáp ứng tất cả...

Không khó để tưởng tượng rằng sau khi theo đuổi sự nghiệp mà ta đã nhắc tới được khoảng 10 năm, Sidonia đã trở thành một trong những nhân vật quan trọng nhất ở châu Âu. Ông ta đã cài cắm những người anh em hay họ hàng gần, những người mà ông ta có thể tin cậy được, tới khắp các thủ đô lớn. Ông ta là chúa tể và người kiểm soát thị trường tiền tệ của thế giới và tất nhiên là chúa tể và người kiểm soát thực tế của tất cả mọi thứ khác. Theo nghĩa đen ông ta cầm cố tất cả nguồn thu của Nam Ý; các bậc quân vương và các bộ trưởng của tất cả các nước đều xin ông ta lời khuyên và nghe theo những đề nghị của ông ta.¹⁷

Việc Disraeli không hề phóng đại được chứng thực qua chính sự khoe khoang của James Rothschild. Khi đại diện Bộ tài chính Mỹ tiếp cận ông ta ở Paris năm 1842 với đề nghị vay tiền cho Chính phủ Mỹ, ông ta nói với họ: "Các ông đã gặp được người đứng đầu tài chính của châu Âu."¹⁸

Luôn có những người nắm giữ vị trí có thể kiếm được tiền túi bằng cách hợp tác với cả hai bên tham gia chiến tranh. Nhà Rothschild không phải là một ngoại lệ nhưng chắc chắn là bậc thầy hoàn hảo và là hiện thân cho loại người này. Họ không nhất thiết là ác quỷ theo nghĩa luân lý. Họ luôn bận tâm bởi câu hỏi về lợi và thiệt chứ không phải là sai hay đúng. Cách phân tích bàng quan với nỗi đau con người được diễn tả khéo léo bởi một người nhà Rothschild khi nói: "Khi đường phố Paris đầy máu thì tôi mua vào."¹⁹ Họ có thể có tư cách công dân của đất nước nơi họ đang sống, nhưng lòng yêu nước là thứ nằm ngoài sự hiểu biết của họ. Họ cũng rất thông minh, nếu không nói là xảo quyệt, và những đặc điểm này gộp lại khiến họ trở thành hình mẫu của những người có quan điểm thực dụng trong thế giới chính trị và tài chính ngày nay. Disraeli miêu tả rất tốt điều này khi viết về Sidonia:

Ông ta là người không nhiều tình cảm. Sẽ quá lời nếu nói ông ta không có trái tim, vì ông ta nhạy cảm với những cảm xúc mạnh nhưng không phải với con người... Một cá nhân không bao giờ làm ông ta động lòng. Với ông ta đàn bà là đồ chơi, còn đàn ông là máy móc.²⁰

¹⁷ Benjamin Disraeli, *Coningsby* (New York: Alfred A. Knopf, xuất bản ban đầu ở Anh năm 1844), p. 225.

¹⁸ Stephen Birmingham, *"Our Crowd": The Great Jewish Families of New York* (New York: Harper & Row, 1986), p. 73.

¹⁹ Trích từ *The New York Times*, 21 tháng 10, 1987, trích dẫn Chernow, p. 13.

²⁰ Disraeli, p. 229.

Có vẻ như việc thiếu vắng lòng yêu nước và cách nhìn tính toán, lạnh lùng sẽ khiến các nhà tài phiệt tránh cho các chính phủ vay, đặc biệt là chính phủ nước ngoài. Những người đi vay tư nhân có thể bị lôi ra tòa và tài sản của họ có thể bị tịch thu để trả nợ. Nhưng các chính phủ lại kiểm soát việc sử dụng vũ lực hợp pháp. Chính phủ là quan tòa. Chính phủ là cảnh sát. Ai tịch thu được tài sản của họ? Câu trả lời là một chính phủ *khác*. Nói về một ví dụ hiện đại có liên hệ với nguyên tắc này, Ron Chernow giải thích:

Liên minh mới [giữa các nhà khoa học tiền tệ và chính trị] giúp lợi lẫn nhau. Washington muốn khai thác sức mạnh tài chính mới để buộc các quốc gia khác mở cửa thị trường cho hàng hóa Mỹ hay áp dụng các chính sách thân Mỹ. Ngược lại ngân hàng cần đòn bẩy để buộc các quốc gia trả nợ và hoan nghênh sức mạnh sen đầm của chính phủ ở những nơi xa xôi. Đe dọa can thiệp quân sự là cách hoàn hảo để hối thúc một nước trả nợ. Khi Kuhn, Loeb cân nhắc một khoản cho vay cho Cộng hòa Dominica, được hậu thuẫn bởi thuế hải quan, Jacob Schiff hỏi đồng sự của mình ở London là Ernest Cassel: "Nếu họ không trả, ai sẽ thu thuế hải quan đây?" Cassel trả lời "Thủy quân lục chiến của anh và của chúng tôi."²¹

Một trong những câu đố lớn nhất của lịch sử là vì sao các chính phủ luôn mắc nợ mà ít khi cố gắng trả nợ luôn ngay khi xong việc. Một phần câu trả lời là vì các vị vua chúa và các chính trị gia không có đủ can đảm để đánh một khoản thuế lớn lên người dân, điều mà một dàn xếp như vậy đòi hỏi. Ngoài ra còn có câu hỏi sâu hơn về việc ngay từ đầu *tại sao* các chi phí lại cao như vậy.

Nếu xét cách tư duy của các chúa tể và người kiểm soát thế giới tài chính như Disraeli miêu tả thì có thể tưởng tượng được rằng một chiến lược có tính toán lạnh lùng đã được phát triển trong nhiều năm để đảm bảo kết quả như vậy. Thực tế, các chứng cứ lịch sử cũng cho thấy rõ rằng những kế hoạch như vậy *đã* được phát triển từ thế kỷ 18 ở châu Âu và trở nên hoàn hảo vào thế kỷ 20 ở Mỹ. Với mục đích phân tích giả định, ta sẽ gọi chiến lược này là *Công thức Rothschild*.

Công thức

Hãy tưởng tượng ra một người cực kỳ thực dụng. Anh ta thông minh và xảo trá hơn bất cứ kẻ nào khác và luôn nhìn họ với sự khinh miệt dễ thấy. Anh ta có thể ngưỡng mộ tài năng của vài người nhưng rất ít quan tâm đến tình trạng của nhân loại. Anh ta quan sát thấy rằng các vị vua chúa và các nhà chính trị luôn tranh

²¹ Dẫn bởi Jacques Attali, dịch bởi Barbara Ellis, *A Man of Influence: Sir Siegmund Warburg, 1902-82* (London: Weidenfeld, & Nicolson, 1986), p.57.

giành cái này hoặc cái khác và kết luận rằng chiến tranh là không thể tránh khỏi. Anh ta cũng biết rằng chiến tranh có thể đem lại lợi nhuận không chỉ bằng việc cho vay hoặc tạo ra tiền để nuôi chiến tranh mà còn từ sự ưu ái của chính phủ trong việc cấp các khoản trợ cấp thương mại hay cho phép độc quyền. Anh ta cũng không có khả năng cảm nhận những thứ cơ bản như lòng yêu nước nên hoàn toàn tự do trong việc góp vốn cho bất cứ bên nào của xung đột, tất cả chỉ bị giới hạn bởi yếu tố lợi ích cá nhân. Nếu một người như vậy tiến hành khảo sát thế giới xung quanh anh ta, không khó để tưởng tượng ra người đó sẽ đưa đến một kết luận vốn sẽ trở thành định hướng cho sự nghiệp của anh ta như sau:

1. Chiến tranh là phép thử tối hậu của bất kỳ chính phủ nào. Nếu chính phủ đó có thể vượt qua thử thách của chiến tranh thành công, nó sẽ tồn tại. Nếu không nó sẽ diệt vong. Những cái khác chỉ là thứ yếu. Sự thiêng liêng của luật pháp, sự thịnh vượng của người dân và tính thanh khoản của ngân khố sẽ bị hy sinh nhanh chóng để chính phủ bảo vệ sự tồn tại của mình.
2. Vì vậy cần thiết phải đảm bảo là chính phủ sẽ duy trì hay mượn thêm nợ để tham chiến hay đe dọa gây chiến. Mỗi đe dọa càng lớn và tính hủy diệt của chiến tranh càng cao thì nhu cầu nợ càng nhiều.
3. Để một quốc gia tham chiến hay đe dọa gây chiến, quốc gia đó cần phải có một đối thủ có sức mạnh quân sự đáng tin cậy. Sẽ tốt nhất nếu có kẻ thù như vậy tồn tại. Nếu nó tồn tại nhưng thiếu sức mạnh quân sự thì sẽ cần cung cấp cho nó tiền để xây dựng cỗ máy chiến tranh. Nếu một kẻ thù như vậy không tồn tại thì cần *tạo ra* nó bằng cách tài trợ cho sự trỗi dậy của một chế độ thù địch.
4. Trở ngại cuối cùng là việc chính phủ từ chối bỏ tiền chi cho chiến tranh qua nợ. Dù điều này hiếm khi xảy ra nhưng nếu có thì cần khuyến khích các phần tử đối lập chính trị nội bộ nổi loạn hay làm cách mạng để thay thế chính phủ đó bằng một chính phủ mới hợp với mong muốn của họ hơn. Việc ám sát những người đứng đầu một quốc gia cũng có thể đóng vai trò quan trọng trong tiến trình này.
5. Không quốc gia nào được phép có sức mạnh quân sự mạnh hơn các đối thủ bởi như vậy sẽ dẫn tới hòa bình và giảm các khoản nợ. Để đạt được sự cân bằng quyền lực này, cần tài trợ cho cả hai bên của cuộc chiến. Trừ khi một bên trong cuộc chiến thù địch với lợi ích của chúng ta và vì vậy phải bị tiêu diệt, còn lại thì không bên nào được phép có chiến thắng quyết định hay bị thất bại. Trong khi chúng ta luôn rao giảng về tính

nhân đạo của hòa bình thì mục tiêu thầm lặng của chúng ta lại là chiến tranh vĩnh viễn.

Việc có ai thật sự viết ra chiến lược này hay truyền nó từ thế hệ này đến thế hệ khác hay không không quan trọng. Thật sự rất đáng nghi liệu việc đó có xảy ra như vậy hay không. Cho dù đây có thật là sản phẩm của một kế hoạch sáng suốt hay đơn thuần là kết quả của những người chạy theo các cơ hội lợi nhuận mà tiền giấy mang lại, thì các chúa tể của thế giới tài chính cũng thật sự *hành động* như thể họ đang theo đuổi một kế hoạch, và điều này đặc biệt rõ ràng kể từ sự ra đời của [Cơ chế Mandrake](#) của ngân hàng trung ương ba thế kỷ trước.

Câu hỏi về “cân bằng quyền lực” là một câu hỏi đặc biệt thú vị. Hầu hết các tài liệu lịch sử nói về khái niệm này như thể đó là một hiện tượng tự nhiên và xã hội mà theo cách nào đó có ích cho loài người. Ngụ ý ở đây là thật tuyệt vời khi sau tất cả các cuộc chiến tranh ở châu Âu như vậy, không quốc gia nào đủ mạnh để hoàn toàn chiếm ưu thế so với các quốc gia khác. Khi Mỹ nổi lên từ sau Chiến tranh thế giới lần thứ II với sức mạnh áp đảo như vậy, nó đã bị lên án mạnh mẽ, và hàng loạt các cơ chế chính trị, tài chính như viện trợ nước ngoài và giải trừ quân bị đã được thực hiện để lấy lại sự cân bằng. Điều này hầu như trở thành một học thuyết đáng tôn kính nhất của nền dân chủ quốc tế. Nhưng hậu quả bị bỏ sót của khái niệm cảm tính này là chiến tranh “giữa các đối thủ ngang hàng” đã trở thành điều thường thấy của lịch sử.

Điều này không có nghĩa rằng mọi nhóm muốn chiến tranh đều dễ dàng tìm được nguồn tiền từ các chúa tể và người kiểm soát tài chính. Điều này phụ thuộc vào việc quốc gia này đang đe dọa ai và khả năng thành công là bao nhiêu. Ví dụ như năm 1830 Hà Lan phải đối mặt với cuộc nổi dậy của người dân ở Bỉ. Cả chính quyền cai trị và bên nổi dậy đều dựa vào nhà Rothschild để có tiền cho xung đột. Những người cai trị Hà Lan là khách hàng đáng tin cậy để cho vay nợ, và cũng quan trọng không kém khi họ là những người đáng tin trong việc thanh toán lãi cho các khoản nợ. Sẽ thật đại dột nếu cung cấp một cái gì đó lớn hơn sự hỗ trợ tượng trưng cho những kẻ nổi dậy mà nếu giành được quyền lực rất có thể sẽ từ chối trả đúng hạn các khoản nợ của chế độ bù nhìn cũ. Salomon Rothschild giải thích:

Các vị đó không nên trông chờ vào chúng ta trừ khi họ thận trọng và ôn hòa hơn... Thiện chí của chúng ta chưa đủ để mở rộng đến mức đem dùi cui bỏ vào tay nhóm người có thể đánh lại mình, tức là cho vay tiền để gây chiến và phá hoại các khoản tín dụng mà chúng ta đã duy trì với tất cả sức lực.²²

²² Dẫn bởi Derek Wilson, p. 100.

Sau khi cuộc cách mạng được giải quyết bằng đàm phán hơn là vũ lực, chính quyền mới ở Brussels trở thành mục tiêu tự nhiên của việc tiếp quản tài chính. James Rothschild lập ra chiến lược vốn đã trở thành hình mẫu của những hoạt động như vậy từ đó về sau:

Bây giờ là thời điểm ta nên giành cơ hội để kiểm soát hoàn toàn tài chính của đất nước. Bước đầu tiên sẽ là thiết lập quan hệ thân thiết với Bộ trưởng Tài chính mới của Bỉ, để giành được niềm tin của ông ta... và để mua tất cả trái phiếu kho bạc mà ông ta có thể giành cho chúng ta.²³

Chiến tranh triển miên ở Anh thế kỷ 18

Chiến tranh lớn nhỏ đã luôn tràn ngập ở châu Âu, nhưng chỉ đến khi chúng có thể dễ dàng được tài trợ qua các ngân hàng trung ương hay bằng tiền giấy thì chúng mới trở nên triển miên. Ví dụ, biên niên sử chiến tranh dưới đây bắt đầu cùng lúc với sự thành lập của Ngân hàng Trung ương Anh (Bank of England) như đã nói ở các chương trước - ngân hàng vốn được thành lập với mục đích riêng là tài trợ cho chiến tranh:

- 1689 – 1697: Chiến tranh của Liên minh Ausberg
- 1702 – 1714: Chiến tranh thừa kế Tây Ban Nha
- 1739 – 1742: Chiến tranh Anh – Tây Ban Nha (Còn gọi là chiến tranh Tai Jenkins)
- 1744 – 1748: Chiến tranh thừa kế Áo
- 1754 – 1763: Chiến tranh với Pháp và người da đỏ ở Bắc Mỹ
- 1793 – 1801: Chiến tranh chống Cách mạng Pháp
- 1803 – 1815: Chiến tranh Napoleon

Cùng với những xung đột này ở châu Âu còn có hai cuộc chiến tranh ở Mỹ: Chiến tranh giành Độc lập và Chiến tranh 1812. Trong 126 năm từ 1689 đến 1815, Anh đã có mặt trong 63 cuộc chiến tranh. Tức là cứ hai năm nước này phải chiến đấu một lần. Thời gian còn lại nước này phải *chuẩn bị* để chiến đấu.

Dấu ấn của gia tộc Rothschild là không thể nhầm lẫn trong những xung đột này. Các nhà tiền tệ thường được thấy là tài trợ cho cả hai phía. Dù kết thúc bằng chiến thắng hay thất bại thì kết quả cuối cùng vẫn là nhằm duy trì hay khôi phục lại

²³ Derek Wilson, p. 100.

“cân bằng quyền lực” ở châu Âu. Và kết quả lâu dài nhất của các cuộc chiến tranh này là sự gia tăng nợ chính phủ cho tất cả các bên.

Tóm lược

Cuối thế kỷ 18, Gia tộc Rothschild đã trở thành một trong những thể chế tài chính thành công nhất mà thế giới từng biết đến. Sự phát triển nhanh chóng này có thể quy cho ngành kinh doanh lớn và sự khôn ngoan của năm anh em người đã có mặt ở nhiều thủ đô của châu Âu và làm nên mạng lưới tài chính quốc tế đầu tiên trên thế giới. Là những người tiên phong trong việc cho chính phủ vay tiền, họ đã sớm nhận ra điều này mang lại cho họ cơ hội đặc biệt để gắn sự giàu có với sức mạnh chính trị. Chẳng bao lâu sau, hầu hết các vua chúa và hoàng tử ở châu Âu đã chịu sự ảnh hưởng của họ.

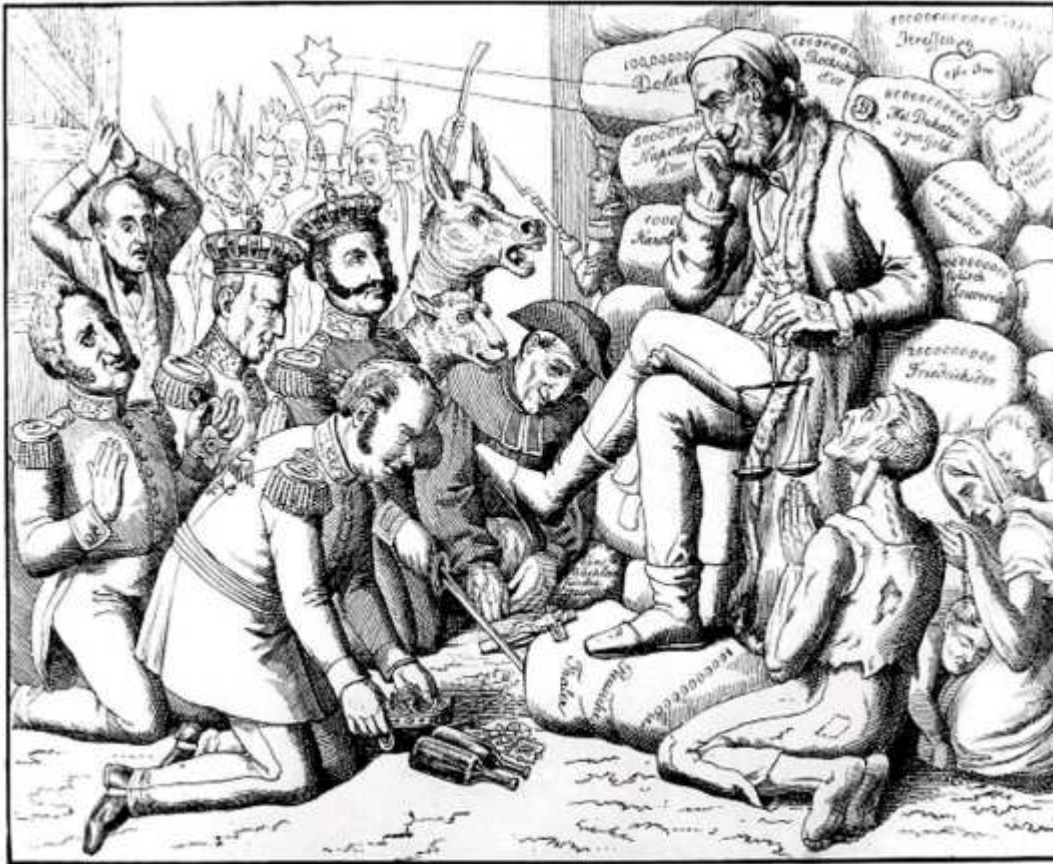
Gia tộc Rothschild còn rành rẽ nghệ thuật buôn lậu với số lượng lớn, thường là với sự đồng ý ngầm của chính phủ nơi họ vi phạm luật. Điều này được tất cả các bên coi như một khoản thưởng không chính thức cho việc cấp vốn cho các chính phủ này, đặc biệt là trong thời chiến. Việc các nhánh khác nhau của mạng lưới Rothschild có thể cung cấp vốn cho các đối thủ cũng được bỏ qua trên thực tế. Nhờ vậy một phương pháp lâu đời được sản sinh giữa các nhà tài phiệt: thủ lợi từ cả hai phía.

Gia tộc Rothschild đã điều hành một hệ thống thu thập tin tức tình báo hết sức hiệu quả nhằm có được trước các thông tin về những tình huống quan trọng vốn vô giá đối với các quyết định đầu tư. Khi người chuyển tin mật mỗi của gia tộc Rothschild truyền thông tin đầu tiên về trận Waterloo, Nathan đã có thể lừa các nhà đầu tư trái phiếu của London lâm vào hoảng loạn khi bán tháo và cho phép anh ta mua lại phần lớn toàn bộ số nợ của nước Anh chỉ với giá bằng một phần nhỏ giá trị của nó.

Nghiên cứu về những trường hợp tương tự như vậy cho thấy một hồ sơ tính cách không chỉ của gia tộc Rothschild mà còn của cả một nhóm đặc biệt các nhà tài phiệt quốc tế, những người thành công một cách rực rỡ dựa trên những đặc điểm tính cách riêng. Những đặc điểm này bao gồm sự khách quan lạnh lùng, khả năng miễn dịch với lòng yêu nước và sự thờ ơ với tình trạng của đồng loại. Hồ sơ này là nền tảng cho việc hình thành một chiến lược về mặt lý thuyết gọi là Công thức Rothschild, thứ tạo động lực cho những kẻ như vậy thúc đẩy các chính phủ tiến hành chiến tranh để họ có thể trục lợi. Công thức này có lẽ hầu như không bao giờ được nêu ra rõ ràng nhưng dù sao ở đây động cơ trong tiềm thức và các đặc điểm

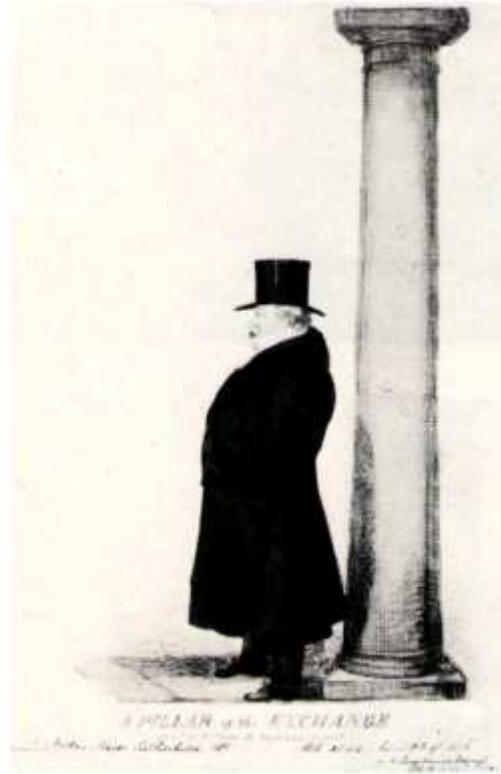
tính cách cộng lại cũng khiến họ áp dụng nó. Miễn là cơ chế của ngân hàng trung ương còn hoạt động thì những kẻ đó sẽ bị cám dỗ không thể cưỡng lại trong việc chuyển nợ thành chiến tranh triền miên và chuyển chiến tranh thành nợ triền miên.

Ở những chương tiếp theo chúng ta sẽ theo bước Công thức Rothschild khi nó dẫn đến cánh cửa của ngày hôm nay.



Bảo tàng lịch sử, Frankfurt, Đức

Hoạt hình biếm họa năm 1848 mô tả "Rothschild" cân nhắc nên cho kẻ cai trị nào ở châu Âu mượn tiền, trong khi các nhà cách mạng đang thách thức trật tự cũ mà ông ta ủng hộ.



Phòng in Bảo tàng Anh

Một tranh biếm họa về Nathan Rothschild, cho thấy vị trí quen thuộc của anh ta trước một cây cột của Sàn giao dịch. Đây là nơi anh ta đã tận dụng hiểu biết sớm của mình về việc Wellington đánh bại Napoleon ở Waterloo để mua lại phần lớn nợ của nước Anh với giá chỉ bằng một phần nhỏ giá trị của nó.

GIỚI THIỆU DỰ ÁN NGHIENCUUQUOCTE.NET

Mục đích

Nghiencuuquocte.net là một dự án phi chính trị, phi lợi nhuận nhằm mục đích phát triển nguồn học liệu chuyên ngành nghiên cứu quốc tế bằng tiếng Việt và thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu các vấn đề quốc tế tại Việt Nam.

Lý do ra đời

Trong khi số người học tập và nghiên cứu về các vấn đề quốc tế ở Việt Nam ngày càng gia tăng thì việc tiếp cận các tài liệu mang tính học thuật của thế giới về lĩnh vực này còn rất hạn chế vì hai lý do: Thứ nhất, các tài liệu này thường phải trả phí mới tiếp cận được, trong khi các trường đại học và viện nghiên cứu của Việt Nam hầu như không có chi phí trang trải. Thứ hai, các tài liệu này chủ yếu được xuất bản bằng tiếng Anh, khiến nhiều sinh viên, nhà nghiên cứu, và đặc biệt là quảng đại độc giả quan tâm đến các vấn đề quốc tế nói chung, gặp khó khăn trong việc tiếp thu, lĩnh hội. *Nghiencuuquocte.net* ra đời với hi vọng sẽ góp phần khắc phục được các vấn đề trên.

Hoạt động chính

Hoạt động chính của *Nghiencuuquocte.net* là biên dịch sang tiếng Việt và xuất bản trên website của mình các nguồn tài liệu mang tính học thuật bằng tiếng Anh về lĩnh vực quan hệ quốc tế, bao gồm chính trị quốc tế, kinh tế quốc tế, và luật pháp quốc tế.

Các tài liệu này chủ yếu là các bài báo trên các tạp san quốc tế, các chương sách, hoặc các tài liệu tương ứng, đã được xuất bản bởi các nhà xuất bản, các trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới.

Dự án ưu tiên biên dịch và xuất bản:

- Các bài viết mang tính nền tảng đối với lĩnh vực nghiên cứu quốc tế;
- Các bài viết có nhiều ảnh hưởng trong lĩnh vực này;
- Các bài viết liên quan trực tiếp hoặc có ảnh hưởng, hàm ý gián tiếp đến Việt Nam;
- Các bài viết được đồng đạo độc giả quan tâm.

Trang chủ dự án: <http://nghiencuuquocte.net/>

Thông tin thêm về Dự án: <http://nghiencuuquocte.net/about/>

Danh mục các bài đã xuất bản: <http://nghiencuuquocte.net/muc-luc/>

Theo dõi Dự án trên Facebook: <https://www.facebook.com/DAnghiencuuquocte>

Ý kiến đóng góp và mọi liên hệ xin gửi về: Lê Hồng Hiệp, nghiencuuquocte@gmail.com
